T001 A HÀM I 31-Kinh Đại Hội

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

375 KINH ĐẠI HỘI – TRƯỜNG A HÀM I

19. KINH ÑAÏI HOÄI1

Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Phaät taïi nöôùc Thích-kieàu-saáu2, trong röøng Ca-duy3, cuøng vôùi chuùng Ñaïi Tyø-kheo naêm traêm ngöôøi, thaûy ñeàu laø A-la-haùn. Laïi coù möôøi phöông caùc Trôøi thaàn dieäu cuõng ñeán taäp hoäi, kính leã Nhö Lai vaø Tyø-kheo Taêng. Luùc baáy giôø, boán vò Tònh cö thieân4 ñang ôû treân coõi trôøi aáy, moãi ngöôøi, töï nghó raèng: “Nay Theá Toân ñang ôû taïi Thích-kieàu-saáu trong röøng Ca-duy cuøng chuùng Ñaïi Tyø-kheo naêm traêm ngöôøi, thaûy ñeàu ñaõ chöùng ñaéc A-la-haùn. Laïi coù möôøi phöông caùc trôøi thaàn dieäu cuõng ñeán taäp hoäi, kính leã Nhö Lai vaø Tyø- kheo Taêng. Nay chuùng ta cuõng neân ñi ñeán choã Theá Toân, moãi ngöôøi seõ xöng taùn Nhö Lai baèng baøi keä cuûa mình.” Roài thì, boán vò Tònh cö thieân, trong khoaûnh khaéc nhö löïc só co duoãi caùnh tay, bieán maát khoûi caùc coõi trôøi kia, ñeán Thích-kieàu-saáu trong röøng Ca-duy. Baáy giôø, boán vò Tònh cö thieân, sau khi ñeán nôi, cuùi ñaàu leã chaân

1. Haùn, quyeån 12. Töông ñöông Paøli: D.20, Deva Dig ii. 7, Mahaøsamaya-suttanta; S. 1, 4, 7 Samay. Tham chieáu No.19 Phaät Thuyeát Tam-ma-nhaï kinh, Toáng Phaùp Thieân dòch (Ñaï i I, tr.258); No.99 (1192) Taïp A-haøm, q.44 (Ñaïi II, tr.323); No.100 (105); Bieät Dòch Taïp A-haøm Q.5 (Ñaïi II, tr.411). 2. Thích-kieàu-saáu quoác (hay ?) ; Paøli: Sakkewu, giöõa nhöõng ngöôøi Thích-ca. Haùn dòch coù theå nhaàm, khoâng coi Sakkesu laø bieán caùch cuûa Sakka (Skt.: Sakya). 3. Ca-duy laâm ; Paøli: Kapilavatthu, töùc Ca-tyø-la-veä, teân thaønh, cuõng laø teân nöôùc; No.99 (1192): Phaät taïi Ca-tyø-la-veä, Ca-tyø-la-veä laâm trung ; No.100 (105): Phaät taïi Thích-kieàu, Ca-tyø-la-veä laâm trung . 4. Töù Tònh cö thieân ; Paøli: catunnaö Suddhaøvaøsakaøyikaønaö devaønaö, boán Thieân chuùng thuoäc Tònh cö thieân. Coù naêm taàng Tònh cö thieân thuoäc Töùù thieàn, truù xöù cuûa Thaùnh giaû A-na-haøm tröôùc khi nhaäp Nieát-baøn.

Phaät, roài ñöùng sang moät beân. Luùc aáy moät vò Tònh cö thieân ôû tröôùc Phaät ñoïc baøi keä taùn thaùn raèng: Ngaøy nay ñaïi chuùng hoäi; Chö Thieân cuøng ñeán döï. Taát caû ñeán vì phaùp; Muoán leã chuùng Voâ thöôïng. Noùi xong baøi keä naøy roài ñöùng sang moät beân. Moät vò Tònh cö thieân khaùc laïi ñoïc baøi keä raèng: Tyø-kheo thaáy oâ nhieãm, Taâm ngay, töï phoøng hoä. Nhö bieån naïp caùc soâng; Baäc trí hoä caùc caên. Noùi xong baøi keä aáy roài ñöùng sang moät beân. Moät vò Tònh cö thieân khaùc laïi ñoïc baøi keä: Böùt gai, laáp hoá aùi,5 San baèng haøo voâ minh; Daïo böôùc tröôøng thanh tònh Nhö voi kheùo huaán luyeän. Noùi baøi keä naøy xong, ñöùng sang moät beân. Moät Tònh cö thieân khaùc ñoïc baøi keä: Nhöõng ai quy y Phaät, Troïn khoâng ñoïa ñöôøng döõ; Khi xaû boû thaân ngöôøi, Thoï thaân trôøi thanh tònh. Sau khi boán Tònh cö thieân ñoïc caùc baøi keä xong, Phaät lieàn aán khaû. Hoï beøn leã chaân Phaät, ñi quanh Phaät ba voøng, thoaït bieán maát. Hoï ñi

chöa bao laâu, Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Nay chö Thieân ñaïi taäp hoäi. Möôøi phöông caùc thaàn dieäu thieân ñeàu ñeán ñaây leã vieáng Nhö Lai vaø Tyø-kheo Taêng. Naøy caùc Tyø-kheo, quaù khöù caùc Nhö Lai, Baäc Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc cuõng coù chö Thieân ñaïi taäp hoäi nhö Ta ngaøy nay. Ñöông lai caùc Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc, cuõng coù chö Thieân ñaïi taäp hoäi, nhö Ta ngaøy nay.

5. Haùn: ñoaïn thích, bình aùi khanh ; Paøli: chetvaø khilaö chetvaø palighaö, beû cuøm, beû khoùa.

377 KINH ĐẠI HỘI – TRƯỜNG A HÀM I “Naøy caùc Tyø-kheo, nay chö Thieân ñaïi taäp hoäi. Möôøi phöông caùc thaàn dieäu thieân khoâng ai khoâng ñeán ñaây leã vieáng Nhö Lai vaø Tyø-kheo Taêng. Ta seõ noùi leân danh hieäu cuûa hoï vaø cuõng noùi keä veà hoï. Tyø-kheo, neân bieát: Chö Thieân nöông hang nuùi, AÅn taøng, troâng ñaùng sôï 6 Mình khoaùc aùo toaøn traéng, Tinh saïch khoâng veát dô. Trôøi ngöôøi nghe theá roài, Ñeàu quy y Phaïm thieân. Ta nay noùi teân hoï, Thöù töï khoâng nhaàm laãn. Caùc Thieân chuùng nay ñeán; Tyø-kheo, ngöôi neân bieát, Trí phaøm phu theá gian Trong traêm, khoâng thaáy moät. Vì sao coù theå thaáy, Baûy vaïn chuùng quyû thaàn? Neáu thaáy möôøi vaïn quyû, Moät beân coøn khoâng thaáy, Haø huoáng caùc quyû thaàn Ñaày khaép caû thieân haï. Ñòa thaàn daãn theo baûy ngaøn Duyeät-xoa7 ñuû caùc loaïi, thaûy ñeàu coù thaàn tuùc8, hình maïo, saéc töôïng, danh xöng, thaûy ñeàu vôùi taâm hoan hyû ñeán choã chuùng Tyø-kheo trong röøng. Luùc aáy, coù thaàn Tuyeát sôn daãn theo saùu ngaøn quyû Duyeät-xoa9 ñuû caùc loaïi, thaûy ñeàu coù thaàn tuùc, hình maïo, saéc töôïng, danh xöng, thaûy

6. Tham chieáu Paøli: ye sitaø giri-gabbharaö pahitattaø samaøhitaø Puthuø sìhaø v’asallìnaø lomahaösabhisambhuno, hoï nöông nôi caùc hang ñoäng, tinh caàn, an tónh, nhö töøng con sö töû ñang co mình laïi, loâng toùc döïng ñöùng. 7. Haùn: Ñòa thaàn höõu... Duyeät-xoa ; Paøli: yakkhaø bhummaø Kaøpilavatthavaø, caùc Daï -xoa soá ng treâ n maë t ñaát, ôû Ca-tyø-la-veä. Haùn; Duyeät-xoa , thöôøng noùi laø Daï-xoa (Paøli: Yakkha, Skt.: Yakwa). 8. Höõu thaàn tuùc ; Paøli: iddhimanto, coù thaàn thoâng. 9. Paøli: Hemavataø yakkhaø, caùc Daï-xoa soáng ôû Tuyeát sôn.

ñeàu vôùi taâm hoan hyû ñeán choã chuùng Tyø-kheo trong röøng. Coù moät thaàn Xaù-la daãn theo ba ngaøn quyû Duyeät-xoa10 ñuû caùc loaïi, thaûy ñeàu coù thaàn tuùc, hình maïo, saéc töôïng, danh xöng, thaûy ñeàu vôùi taâm hoan hyû ñeán choã chuùng Tyø-kheo trong röøng. Moät vaïn saùu ngaøn quyû thaàn Duyeät-xoa ñuû caùc loaïi naøy thaûy ñeàu coù thaàn tuùc, hình maïo, saéc töôïng, danh xöng, thaûy ñeàu vôùi taâm hoan hyû ñeán choã chuùng Tyø-kheo trong röøng. Laïi coù thaàn Tyø-ba-maät11, truù ôû Maõ quoác12, daãn naêm traêm quyû, ñeàu coù thaàn tuùc, oai ñöùc. Laïi coù thaàn Kim-tyø-la13, truù ôû nuùi Tyø-phuù-la14, thaønh Vöông xaù, daãn voâ soá quyû thaàn, cung kính vaây quanh. Laïi coù, phöông Ñoâng, Ñeà-ñaàu-laïi-tra Thieân vöông15, thoáng laõnh caùc thaàn Caøn-ñaïp-hoøa16, coù ñaïi oai ñöùc, coù chín möôi moát ngöôøi con, taát caû ñeàu coù teân laø Nhaân-ñaø-la17,

coù ñaïi thaàn löïc. Phöông Nam, Tyø-laâu-laëc18 Thieân vöông thoáng laõnh caùc Long vöông, coù ñaïi oai ñöùc, coù chín möôi moát ngöôøi con, thaûy ñeàu coù teân laø Nhaân-ñaø-la, coù ñaïi thaàn löïc. Phöông Taây, Tyø-laâu-baùc-xoa19 Thieân vöông, thoáng laõnh caùc quyû

10. Paøli: Saøtaøgiraø yakkhaø, caùc Daï-xoa ôû nuùi Saøtaøgiri. Xaù-la thaàn , coù leõ chæ thaàn nuùi Saøtaøgiri. 11. Tyø-ba-maät ; Paøli: Vessaømitta (baïn cuûa Vessa, giai caáp Pheä xaù). 12. Maõ quoá c (Paø l i: Assaka), cuõ n g aâ m laø A-thaá p -baø , A-nhieá p -boá i ; moät trong möôøi saùu nöôùc lôùn thôøi Phaät, phía Taây baéc A-baøn-ñeà (Avanti). Baûn Paøli khoâng ñeà caäp teân nöôùc naøy. 13. Kim-tyø-la , hay Cung-tyø-la ; Paøli: Kumbhila, thaàn caù saáu. 14. Tyø-phuù-la ; Paøli: Vepulla. 15. Ñeà-ñaàu-laïi-tra , dòch laø Trì Quoác (Thieân vöông), 1 trong 4 Thieân vöông hoä theá, thuû laõnh caùc thaàn Caøn-thaùt-baø ; Paøli: Dhataraæææa. 16. Caøn-ñaïp-hoøa , thöôøng goïi Caøn-thaùt-baø, dòch Höông thaàn, thaàn aâm nhaïc; Paøli: Gandhabba. 17. Nhaân-ñaø-la ; Paøli: Inda; Skt.: Indra. 18. Tyø-laâu-laëc , hay Taêng Tröôûng Thieân vöông ; Paøli: Viruøôha. Trong baûn Haùn, thaàn thoáng laõnh chuùng Long vöông. Trong baûn Paøli, thoáng laõnh chuùng Cöu-baøn-traø (Kumbhaòña). 19. Tyø-laâu-baùc-xoa , hay Quaûng Muïc Thieân vöông ; Paøli: Viruøpakkha. Trong baûn Haùn, thoáng laõnh chuùng Cöu-baøn-traø quyû (Kumbaòña), trong baûn Paøli, chuùng Long vöông.

379 KINH ĐẠI HỘI – TRƯỜNG A HÀM I Cöu-baøn-traø, coù ñaïi oai ñöùc, coù chín möôi moát ngöôøi con, thaûy ñeàu teân laø Nhaân-ñaø-la, coù ñaïi thaàn löïc. Phöông Baéc, Tyø-sa-moân20 Thieân vöông thoáng laõnh caùc quyû Duyeät- xoa, coù ñaïi oai ñöùc, coù chín möôi moát ngöôøi con, thaûy ñeàu teân laø Nhaân- ñaø-la, coù ñaïi thaàn löïc. Boán vò Thieân vöông hoä trì theá gian naøy coù ñaïi oai ñöùc, mình phaùt aùnh saùng, ñi ñeán röøng Ca-duy. Baáy giôø, Theá Toân muoán haøng phuïc taâm huyeãn nguïy hö doái cuûa hoï21 neân keát chuù raèng: “Ma caâu laâu la ma caâu laâu la22, tyø laâu la tyø laâu la23, chieân ñaø na, gia ma theá trí, ca, ni dieân ñaäu, ni dieân ñaäu, ba na loã24, oâ hoâ noâ25 noâ chuû, ñeà baø toâ moä, Ma-ñaàu la, chi ña la tö na, caøn ñaïp ba, na la chuû, xaø ni sa, thi ha, voâ lieân ñaø la, tyû ba maät ña la, thoï traàn ñaø la, na lö ni26 kha, thaêng27 phuø laâu, thaâu chi baø tích28 baø.29 Nhö vaäy, caùc vua Caøn-ñaïp-hoøa vaø La-saùt ñeàau coù thaàn tuùc, hình maïo, saéc töôïng, vôùi taâm hoan hyû ñi ñeán chuùng Tyø-kheo trong khu röøng. Baáy giôø, Theá Toân laïi keát chuù: “A heâ, na ñaø saét, na ñaàu, tyø-xaù-ly, sa30 ha, ñaùi xoa xaø, baø ñeà, ñeà

20.

Tyø-sa-moân , töùc Ña Vaên Thieân vöông ; Paøli: Vessavaòa; cuõng coù teân laø Caâu-tyø-la (Paøli: Kuvera), laõnh chuùng Daï-xoa.

21.

Paøli: tesaö maøyaøvino daøsaø vaócanikaø saæhaø, nhöõng boä haï naøy voán huyeãn nguïy, hö voïng, aùc taâm, löøa doái.

22.
Toáng-Nguyeân-Minh: ma ma caâu caâu laâu laâu la la.
23.
Toáng-Nguyeân-Minh: tyø tyø laâu laâu la la.
24.
Na loã, Toáng-Nguyeân-Minh: ñaø na da loâ.
25.
Noâ , Nguyeân-Minh: xoa .
26.
Ni , Toáng-Nguyeân-Minh: thi .
27.
Toáng-Nguyeân-Minh: thaêng; Cao ly: ñaåu.
28.
Tích ; Toáng-Nguyeân-Minh: giaù .
29.
Tham chieáu Paøli: Maøyaø Kuæeòñu Viæeòñu Viæuc ca Viæucco saha/ Candano Kaømaseæææho ca kinnughaòñu Nighaòñu ca/ Panaødo Opamaóóo ca devasuøto ca Maøtali. / Cittaseno ca gandhabbo Nalo raøjaø Janesabho/ AØgu Paócasikho c’ eva Timbaruø Suriyavaccasaø/ Ete c’ aóóe ca raøjaøno gandhabbaø saha raøjubhi/ Modamaønaø abhikkaømuö bhikkhuønaö samitiö vanaö.
30.
Sa, Toáng-Nguyeân-Minh: baø.
ñaàu laïi traù, ñeá baø sa ha, nhaõ lî31 da, gia32 tyø la, nhieáp ba33 na giaø, a ñaø giaø ma, thieân ñeà giaø, y la baø ñaø, ma ha na giaø, tyø ma na giaø ña, ñaø34 giaø ñaø dö, na giaø la xaø, baø ha sa ha, xoa kyø ñeà, baø ñeà la ñeá, baø ñeà la ñeá, tyø mai ñaïi tích thieãm, tyø ha töù, baø nanh, a baø baø töù, chaát ña la, toác hoøa ni na, caàu töù ña, a baø do, na giaø la tröø, a töù, tu baït la, taùt ñeá noâ, a giaø, phaät ñaø saùi, thaát la-nanh, baø da, öu la ñaàu baø dieân laâu, toá baøn naäu, phaät ñaàu, xaù la naäu, giaø loaïi laâu.35 Roài Theá Toân laïi keát chuù cho A-tu-la: “Kyø ñaø, baït xaø, ha ñeá, tam vaät ñeä, a tu la, a thaát ñaø, baø dieân ñòa, baø tam baø36 töù, y ñeä a ñaø, ñeà baø ma, thieân ñòa, giaø leâ dieäu, ma ha bí ma, a tu la, ñaø na bí la ñaø, beä ma chaát ñaâu laâu, tu chaát ñeá leä, baø la ha leâ, voâ di lieân na baø, xaù leâ a teá, baït leâ, phaát ña la na, taùt beä, taùt laâu da na na meâ, taùt na meâ ñeá, baø leâ, teá nhö, la da baït ñaâu laâu, y ha am baø la meâ, tam ma do y, ñaø na, baït ñaø nhaõ, tyû khaâu na, tam di theá, neâ baït.37 Roài Theá Toân laïi keát chuù cho chö Thieân: “A phuø, ñeà baø, beá leâ, heâ beä, ñeà döï, baø do, ña ñaø naäu baït laâu naäu baït laâu ni, theá ñeá toâ di, da xaù a ñaàu, di ña la baø, giaø la na di baø a laõ ñeà baø, ma thieân theâ döõ, ñaø xaø ñeà xaù, giaø dö, taùt beä, na-nan ña la baø baït na, y ñòa baøn ñaïi, thuø ñòa ban na baøn ñaïi, da xaù ti naäu, moä ñaø baø na38, a heâ

31. Lî, Toáng-Nguyeân-Minh: leâ. 32. Gia, Toáng-Nguyeân-Minh: ca. 33. Ba, Toáng-Nguyeân-Minh: baø. 34. Ñaø, Toáng-Nguyeân-Minh: tha. 35. Tham chieáu Paøli: Ath' aøgu Naøbhasaø naøgaø Vesaølaø saha Tacchakaø, / Kambalassataraø aøgu Paøyaøgaø saha óaøtibhi. / Yaømunaø Dhataraæææhaø ca aøgu naøgaø yasassino, / Eraøvano mahaø-naøgo so p'aøga samitiö vanaö. / Ye naøga-raøje sahasaø haranti/ Dibbaø dijaø pakkhi visuddha-cakkhuø/ Vehaøsayaø te vana-majjha-pattaø/ Citraø Supaòòaø iti tesaö naømaö/ Abhayan tadaø naøga-raøjaønam aøsi/ Supaòòato khemam akaøsi Budho. / Saòhaøhi vaøcaøhi upavhayantaø/ Naøgaø Supaòòaø saraòaö agaösu Buddhaö. 36. Baø, Toáng-Nguyeân-Minh: sa. 37. Tham chieáu Paøli: Jitaø Vajira-hatthena samuddaö Asuraø sitaø/ Bhaøtaro Vaøsavass' ete iddhimanto yasassino/ Kaølakaójaø mahaøbhiösaø asuraø Daønaveghasaø/ Vepacitti Sucitti ca Pahaøraødo Namucì saha/ Sataó ca Bali-puttaønaö sabbe Veroca-naømakaø/ Sannayhitvaø baliö senaö Raøhubhaddam upaøgamuö: 'Samayo daøni bhaddan te bhikkhuønaö samitiö vanaö'. 38. Na, Toáng-Nguyeân-Minh: na-ñaø.

381 KINH ĐẠI HỘI – TRƯỜNG A HÀM I kieàn ñaïi, tyø khaâu na, baø39 vò40 ñeä, baø ni. "Beä noa, ñeà boä, xaù giaø lî, a heâ ñòa duõng meâ, na saùt41 ñeá leä phuù la töùc ky ñaïi a ñaø man ñaø la baø la, beä chieân ñaïi toâ, baø ni sao ñeà baø, a ña, chieân ñaø, phuù la kieàu chi ñaïi, toâ leâ da toâ baø ni sao ñeà ba, a ña, toâ ñeà da, phuù la kieàu ñaïi, ma giaø ñaø, baø toâ nhaân, ñoà loâ a ñaàu, thích caâu, phuù la ñaïi loâ. "Thuùc giaø, giaø la ma, la na a ñaïi, beä ma ni baø, oâ baø ñeà kyø ha, ba la voâ ha beä baø la vi a ni, taùt ñaø ma ña a ha leâ, di sa a ni baùt thuø naäu, thaùn noâ a, loâ dö ñeà xaù, a heâ baït sa. "Xa ma, ma ha xa ma, ma naäu sa ha, ma naäu sô ña ma, khaát ñaø ba ñaàu saùi a, ña ma naäu ñaàu saùi a heâ a la daï ñeà baø a ñaø leâ ñaø da baø tö, ba la ma ha ba la a ña ñeà baø ma thieân theâ da. "Sai ma ñaâu suaát ñaø, daï ma, giaø sa ni a, ni, lam beä, lam baø chieát ñeá, thoï ñeà na ma y saùi, nieäm ma la ñeà, a ñaø heâ ba la nieäm di ñaïi. "A heâ ñeà baø ñeà baø xaø lan ñeà, a kyø, thi hu ba, ma a laät traù loâ da, oâ ma, phuø phuø ni baø tö vieãn giaù baø ñaø mo, a chaâu ñaø, a ni thaâu ñaäu ñaøn42 da naäu, a ñaàu a laõ, tyø sa-moân y saùi.43 Ñaáy laø saùu möôi chuûng loaïi trôøi.

39. Caùc baûn Haùn ñeàu ñoïc baø. Coù leõ neân ñoïc sa; tham chieáu Paøli: samitim. 40. Toáng-Nguyeân-Minh: vò ; Cao ly: chu . 41. Saùt , Toáng-Nguyeân-Minh: lî (lôïi) . 42. Ñaøn, Toáng-Nguyeân-Minh: ni loâ. 43. Tham chieáu Paøli: AØpo ca devaø Paæhavì Tejo Vaøyo tadaøgamuö, / Varuòaø Varuòaø devaø Somo ca Yasasaø saha, / Mettaø-karuòaø-kaøyikaø aøgu devaø yasassino / Das' ete dasadhaø kaøyaø sabbe naønatta-vaòòino/ iddhimanto jutìmanto vaòòavanto yasassino/ Modamaønaø abhikkaømuö bhikkhuønaö samitiö vanaö. // Veòhuø ca devaø Sahaôi ca Asamaø ca duve Yamaø, / Candaassuøpanisaø devaø Candaö aøgu purakkhatvaø, / Suriyassuøpanisaø devaø Suriyam aøgu purakkhatvaø, / Nakkhattaøni purakkhatvaø aøgu Manda-Vlaøhakaø, / Vasuønaö Vaøsavo seæææho Sakko p'aøga purindado. // Sukkaø karumhaø Aruòaø aøgu Veghanasaø saha, / Odaøta-gayhaø paømokkhaø aøgu devaø Vicakkhaòaø, / Sadaømattaø Haøragajaø Missakaø ca yasassino, / Thanayaö aøga Pajjunno yo disaø abhivassati. // Samaønaø Mahaø-samaønaø Maønusaø

Maønsuttamaø/ Khiññaøpaduøsikaø aøgu, aøgu Manopaduøsikaø, / Ath'aøgu Harayo devaø ye ca Lohita-vaøsino/ Paøragaø Mahaø-paøragaø aøgu devaø yasassino. // Khemiyaø Tusitaø Yaø maø kaææhakaø ca yasassino, / Lambìtakaø Laøma-seææhaø Joti-naømaø ca AØsavaø, / nimmaønaøratno aøgu, ath' aøgu paranimmitaø. // Ath'aøgu Sahabhuø devaø jalam aggi- sikhaø-r-iva, / Ariææhakaø ca Rojaø ca ummaøpuppha-nibhaøsino, / Varuòaø Saha- dhammaø ca Accutaø ca Anejakaø, / Suøleyyaruciraø aøgu, aøgu vaøsavanesino.//

Roài Theá Toân laïi keát chuù cho saùu möôi taùm vò Baø-la-moân ñaéc nguõ thoâng44: "La da leâ xaù da haø45 heâ kieàn ñaïi baø ni giaø tyø la baït ñaâu beä ñòa xaø naäu a ñaàu sai moä taùt ñeà öông kyø beä ñòa maâu ni a ñaàu beá leâ da sai giaø thi leâ sa baø ha nhaõ naäu a ñaàu phaïm ma ñeà baø ñeà na baø beä ñòa maâu ni a ñaàu caâu taùt leâ y ni loâ ma xaø laõ öông kyø laõ daõ baøn xaø46 a laâu oâ vieân ñaàu, ma ha la daõ a caâu ñeà47 laâu daëc48, naäu a ñaàu luïc beá caâu taùt leâ a laâu giaø laêng yû giaø di la ñaøn heâ toäi49 phuû phuø daõ phuùc ñoâ loâ leâ saùi tieân ñaø boä a ñaàu50 ñeà na giaø phuû baø, a di giaø da la daõ ña ñaø51 a giaø ñoä baø la man ñaø naäu ca muïc la daõ a ñaàu nhaân ñaø la laâu meâ52 ca phuø ñaø loâ moä ma giaø heâ a saéc thöông caâu ty dö53 a ñaàu heâ lan nhaõ giaø phuû beä leâ vò dö leâ ña tha a giaø ñoä a heâ baø haûo la töû54 di ñoâ loâ ña ñaø a giaø ñoä baø tö phaät ly thuû ñaø la la dö ña ñaø a giaø ñoä y leâ da sai ma ha la dö tieân a boä ña ñaø a giaø ñoä ban xaø baø dö baø leâ ñòa kieàu a55 la dö ña ñaø a giaø ñoä, uaát a lan ma ha dö tieän bò baø leâ ma leâ thaâu baø heâ ñaïi na ma a baøn ñòa khoå ma leâ la56 dö a cuï tö lî ñaø na baø ñòa a ñaàu kieàu beä la dö57 thi y neá58 di neá ma ha la dö phuïc59 baø laâu ña ñaø a giaø ñoä baït ñaø baø lî ma ha la dö caâu taùt leâ ma ñeà thaâu thi haùn ñeà chieâm baø leâ60 la dö tu ñaø la61 laâu ña tha a giaø ñoä a ha62 nhaân ñaàu laâu a

44.

Nguõ thoâng: thaàn caûnh trí chöùng thoâng, thieân nhaõn trí chöùng thoâng, thieân nhó trí chöùng thoâng, tha taâm trí chöùng thoâng, tuùc maïng trí chöùng thoâng; Paøli:

paócaøbhióóaø.

45.

Haø ; Toáng: a ; Nguyeân: ha ; Minh: ha (kha) .

46.

Sau xaø, Toáng-Nguyeân-Minh theâm: laâu.

47.

Caâu-ñeà, Toáng-Nguyeân-Minh: ñeà caâu.

48.

Daëc, Toáng-Nguyeân-Minh: bí.

49.

Toäi , Toáng-Nguyeân-Minh: la .

50.

Sau ñaàu, Toáng-Nguyeân-Minh theâm: a.
51.
Ñaø, Toáng-Nguyeân-Minh: tha.
52.
Sau meâ, Toáng-Nguyeân-Minh theâm: baø.
53.
Sau dö, Toáng-Nguyeân-Minh theâm: giaø.
54.
Töû, Toáng-Nguyeân-Minh: dö.
55.
A, Toáng-Nguyeân-Minh: ñeá.
56.
Sau la, Toáng-Nguyeân-Minh theâm: la.
57.
Sau dö, Toáng-Nguyeân-Minh theâm: giaø.
58.
Neá (boä nhaät), Toáng-Nguyeân-Minh: neá, boä muïc.
59.
Phuïc, Toáng-Nguyeân-Minh: öu.
60.
Leâ, Toáng-Nguyeân-Minh: lî.
383 KINH ĐẠI HỘI – TRƯỜNG A HÀM I ñaàu ma la dö dö toâ lî döõ tha beä ñòa ñeà boä a ha beä lî töù a ñaàu haèng a63 da laâu baø la muïc giaù da moä a di naäu a ñaàu nhaát ma da xaù pheâ na baø sai ma la dö haø leâ kieàn ñoä dö pheâ ñoä baùt chi dö thò soá ba na loä ma toâ la dö da töù ña do heâ lan nhaõ toâ baøn na bí saàu ñoä trí daï soá la xaù ba la beä ñaø uaát ñaø baø a baø saùi baø ha baø baø möu sa ha sa64 tham phuù xa ñaïi xa phaùp65 xaø sa leä la ñaø na ma ban chi saáu ña la caøn ñaïp baø sa ha baø taùt ña ñeà toâ beä la dö a heâ kieàn saáu66 tyû khaâu tam di ñòa baø ni ñòa baø ni.67 Baáy giôø, coù moät ngaøn Baø-la-moân ñaéc nguõ thoâng cuõng ñöôïc Nhö Lai keát chuù cho. Luùc aáy, trong theá giôùi naøy, vò Phaïm thieân vöông ñöùng ñaàu68 cuøng vôùi caùc Phaïm thieân69 khaùc, thaûy ñeàu coù thaàn thoâng vaø coù moät Phaïm ñoàng töû teân goïi Ñeà-xaù70, coù ñaïi thaàn löïc. Laïi coù Phaïm thieân vöông khaùc trong möôøi phöông ñeán döï cuøng vôùi quyeán thuoäc vaây quanh. Laïi vöôït qua moät ngaøn theá giôùi, coù Ñaïi phaïm vöông71, thaáy caùc ñaïi chuùng ôû taïi choã Theá Toân, beøn cuõng ñeán döï vôùi quyeán thuoäc vaây quanh. Baáy giôø Ma vöông thaáy caùc ñaïi chuùng ôû taïi choã Theá Toân beøn sinh taâm ñoäc haïi, suy nghó raèng: Ta haõy daãn caùc quyû binh ñi ñeán phaù hoaïi chuùng kia, bao vaây chuùng laïi, khoâng ñeå soùt moät ai. Roài thì, Ma vöông trieäu taäp boán binh chuûng, tay voã xe, tieáng reàn nhö saám daäy. Nhöõng ai troâng thaáy khoâng khoûi kinh sôï. Ma vöông phoùng ra gioù to möa lôùn, saám chôùp vang reàn, höôùng ñeán röøng Ca-duy, bao vaây ñaïi chuùng. Phaät noùi vôùi caùc Tyø-kheo öa thích chuùng

hoäi naøy raèng: “Caùc ngöôi neân bieát, hoâm nay, Ma chuùng mang aùc taâm ñeán ñaây.” Nhaân ñoù tuïng baøi keä raèng:

61.
Toáng-Nguyeân-Minh khoâng la.
62.
Toáng-Nguyeân-Minh khoâng coù ha.
63.
Haèng a, Toáng-Nguyeân-Minh: haèng haø.
64.
Sa a sa, Toáng-Nguyeân-Minh: baø a baø.
65.
Phaùp , Toáng-Nguyeân-Minh: khö .
66.
Kieàn saáu, Toáng-Nguyeân-Minh: kieàn ñoä.
67.
Baøi chuù naøy chöa tìm thaáy Paøli töông ñöông ñeå tham chieáu.
68.
Ñeä nhaát Phaïm vöông; Paøli: Subrahmaø Paramattha.
69.
Phaïm thieân; Paøli: Brahma-deva.
70.
Phaïm ñoàng töû Ñeà-xaù ; Paøli: Sanaíkumaøra Tissa.
71.
Ñaïi phaïm vöông; Paøli: Mahaøbrahmaø.
Caùc ngöôi haõy kính thuaän,
Ñöùng vöõng trong Phaät phaùp;
Haõy dieät Ma chuùng naøy,
Nhö voi giaøy ñoáng hoa.
Chuyeân nieäm, khoâng buoâng lung,
Ñaày ñuû nôi tònh giôùi;
Taâm ñònh, töï tö duy,
Kheùo hoä trì chí yù.
Neáu ôû trong Chaùnh phaùp
Maø hay khoâng buoâng lung,
Seõ vöôït coõi giaø, cheát,
Dieät taän caùc goác khoå,
Caùc ñeä töû nghe roài,
Haõy caøng tinh taán hôn;
Vöôït khoûi moïi thöù duïc,

Sôïi loâng khoâng lay ñoäng.
Chuùng naøy laø toái thaéng,
Coù tieáng taêm, ñaïi trí;
Ñeä töû ñeàu duõng maõnh,
Ñöôïc ñaïi chuùng kính troïng.
Baáy giôø, chö Thieân thaàn, Quyû, Tieân nhaân nguõ thoâng, thaûy ñeàu hoäi veà trong vöôøn Ca-duy, nhìn thaáy vieäc laøm cuûa Ma, quaùi laï chöa töøng coù.
Phaät noùi phaùp naøy, luùc aáy taùm vaïn boán ngaøn chö Thieân xa lìa traàn caáu, ñöôïc phaùp nhaõn thanh tònh. Chö Thieân, Roàng, Quyû, Thaàn, A-tu-la,
Ca-laâu-la, Chaân-ñaø-la, Ma-haàu-la-giaø, Nhaân vaø Phi nhaân, sau khi nghe nhöõng ñieàu Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.